

Số: /BC-TTHĐND

Phù Mỹ Tây, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026 –2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-TTHĐND ngày 24/8/2026 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai về việc tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực các xã, phường lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031, Thường trực HĐND xã Phù Mỹ Tây báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026–2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HĐND CẤP XÃ

1. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

Tại cuộc bầu cử đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2026–2031, xã Phù Mỹ Tây có 19/19 đại biểu HĐND xã được bầu. Đến thời điểm báo cáo có 19 đại biểu, giảm 0 đại biểu so với đầu nhiệm kỳ. Tỷ lệ đại biểu hiện có so với số đại biểu được bầu đầu nhiệm kỳ đạt 100%.

Sau Kỳ họp thứ Nhất, HĐND xã đã thực hiện việc kiện toàn các chức danh thuộc thẩm quyền, bảo đảm bộ máy HĐND xã sớm đi vào hoạt động. Thường trực HĐND xã gồm 04 đồng chí, trong đó: Chủ tịch HĐND xã 01 đồng chí kiêm nhiệm; Phó Chủ tịch HĐND xã 01 đồng chí; 01 đồng chí Trưởng Ban KT – NS; 01 đồng chí Trưởng Ban VH - XH

HĐND xã thành lập Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội; Ban Kinh tế - Ngân sách có 5 thành viên gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và 03 Ủy viên; Ban Văn hóa - Xã hội có 5 thành viên, gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và 03 Ủy viên.

HĐND xã đã thành lập 06 Tổ đại biểu, phân bổ phù hợp với địa bàn dân cư và đơn vị bầu cử; đồng thời phân công Tổ trưởng, Tổ phó các Tổ đại biểu để tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát và thực hiện nhiệm vụ của đại biểu theo quy định.

Số đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách là 03 người, chiếm 50 %; đại biểu hoạt động kiêm nhiệm 03 người, chiếm 50%.

Thường trực HĐND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Thường trực HĐND; lãnh đạo các Ban HĐND; Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu và đại biểu HĐND. Việc phân công cơ bản bảo đảm rõ người, rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm và phù hợp với vị trí công tác, lĩnh vực chuyên môn của từng đại biểu.

2. Công tác tổ chức, điều hành hoạt động

Sau Kỳ họp thứ Nhất, Thường trực HĐND xã đã tập trung xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản làm cơ sở cho hoạt động của HĐND nhiệm kỳ 2026–2031, trong đó tập trung vào Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, chương trình công tác, chương trình giám sát, kế hoạch tổ chức các kỳ họp và các văn bản phục vụ hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Tổ đại biểu.

Đến thời điểm báo cáo, Thường trực HĐND xã đã tổ chức 04 kỳ họp, tập trung xem xét, thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp; cho ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền; điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND; xem xét kết quả giám sát, khảo sát và những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp.

Công tác điều hòa, phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND và các Ban HĐND được duy trì thường xuyên. Các Ban chủ động xây dựng chương trình công tác, thực hiện nhiệm vụ thẩm tra, giám sát theo lĩnh vực phụ trách; kịp thời báo cáo, đề xuất Thường trực HĐND đối với các vấn đề phát sinh.

Mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tiếp tục được duy trì. Việc chuẩn bị kỳ họp, tiếp xúc cử tri, tổng hợp và giải quyết kiến nghị cử tri, giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐND được phối hợp thực hiện tương đối đồng bộ.

3. Công tác tham mưu, phục vụ và điều kiện bảo đảm hoạt động

Công tác tham mưu, tổng hợp, phục vụ hoạt động của HĐND và Thường trực HĐND xã được Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện theo quy định công chức được phân công tham mưu chủ động phối hợp chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu kỳ họp; dự thảo các văn bản; theo dõi, tổng hợp hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri và các nhiệm vụ thường xuyên khác.

Kinh phí hoạt động của HĐND được bố trí trong dự toán ngân sách địa phương theo quy định. Cơ sở vật chất, máy tính, máy in, đường truyền Internet và các điều kiện thiết yếu cơ bản đáp ứng yêu cầu xử lý công việc.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được tăng cường. Tài liệu, văn bản phục vụ hoạt động của HĐND từng bước được trao đổi qua môi trường điện tử; sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số và các nền tảng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Qua đó góp phần rút ngắn thời gian xử lý văn bản, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa HĐND với các cơ quan liên quan.

Tuy nhiên, việc ứng dụng chuyển đổi số vào toàn bộ quy trình hoạt động của HĐND, nhất là cung cấp tài liệu kỳ họp điện tử, quản lý kiến nghị cử tri, theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát và khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung vẫn cần tiếp tục hoàn thiện.

4. Đánh giá bước đầu về việc vận hành HĐND cấp xã

Hoạt động của HĐND xã Phù Mỹ Tây cơ bản ổn định; Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Tổ đại biểu từng bước đi vào nền nếp các hoạt động

kỳ họp, thẩm tra, giám sát, tiếp xúc cử tri và phối hợp giải quyết công việc được triển khai theo chương trình đề ra.

Việc vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp bước đầu phát huy tính chủ động của cấp xã, đồng thời đặt ra yêu cầu cao hơn về chất lượng đại biểu, công tác tham mưu, khả năng giám sát, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương và trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính nhà nước.

Bên cạnh kết quả đạt được, giai đoạn đầu vẫn còn một số khó khăn như: khối lượng công việc của HĐND cấp xã tăng; nhiều đại biểu hoạt động kiêm nhiệm; thời gian dành cho hoạt động nhiệm vụ đại biểu có lúc, có việc hiệu quả chưa cao.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC KỲ HỌP VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Từ sau Kỳ họp thứ Nhất đến thời điểm báo cáo, HĐND xã đã tổ chức 04 kỳ họp, gồm: Kỳ họp thường lệ: 01 kỳ; Kỳ họp chuyên đề: 03 kỳ.

Qua các kỳ họp, HĐND xã đã xem xét các báo cáo, tờ trình, đề án của Thường trực HĐND, UBND xã và các cơ quan có liên quan; thảo luận, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền, phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tổng số nghị quyết HĐND xã đã ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm báo cáo là 21 nghị quyết, trong đó:

Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật: 19 nghị quyết;

Nghị quyết không phải văn bản quy phạm pháp luật: 02 nghị quyết.

Nội dung các nghị quyết tập trung vào kiện toàn tổ chức HĐND, quyết định các vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách, đầu tư công, tổ chức bộ máy và những nội dung quan trọng khác thuộc thẩm quyền của HĐND xã.

Công tác chuẩn bị kỳ họp được Thường trực HĐND xã phối hợp với UBND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện khá chặt chẽ. Trước kỳ họp, Thường trực HĐND tổ chức họp thống nhất nội dung, chương trình, thời gian; phân công các Ban HĐND thẩm tra báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết theo lĩnh vực phụ trách.

Các Ban HĐND từng bước nâng cao chất lượng thẩm tra, chú trọng làm rõ sự cần thiết, căn cứ pháp lý, tính khả thi và nguồn lực thực hiện các nội dung trình HĐND. Ý kiến thẩm tra là cơ sở quan trọng giúp đại biểu HĐND xem xét, thảo luận và quyết định tại kỳ họp.

Tài liệu kỳ họp được chuẩn bị và gửi đến đại biểu để nghiên cứu; công tác điều hành kỳ họp bảo đảm dân chủ, đúng chương trình; các ý kiến thảo luận tập trung vào những vấn đề thiết thực của địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Hoạt động giám sát của HĐND xã

Tại các kỳ họp, HĐND xã thực hiện quyền giám sát thông qua việc xem xét báo cáo của Thường trực HĐND, UBND xã, các Ban HĐND và các cơ quan có liên quan; xem xét kết quả thực hiện nghị quyết HĐND và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Các ý kiến của đại biểu tập trung vào những lĩnh vực người dân quan tâm như quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, giải quyết thủ tục hành chính, an sinh xã hội, y tế, giáo dục, môi trường và việc giải quyết kiến nghị cử tri.

Thông qua xem xét báo cáo và thảo luận tại kỳ họp, HĐND yêu cầu UBND xã và các cơ quan chuyên môn làm rõ trách nhiệm, nguyên nhân của những chỉ tiêu, nhiệm vụ còn chậm; đồng thời đề ra giải pháp và thời hạn khắc phục.

2. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND xã

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026.

Giám sát tình hình thực hiện các quy định pháp luật công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn xã năm 2026.

Giám sát việc thực hiện các hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai từ tháng 01/2026 đến quý III năm 2026.

Thường trực HĐND xã đã xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2026, dự kiến giám sát trong tháng 9/2026.

Thường trực HĐND xã đồng thời thường xuyên theo dõi việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Việc giám sát ngày càng chú trọng đến kết quả thực hiện sau giám sát, hạn chế tình trạng kiến nghị chung chung; yêu cầu cơ quan chịu giám sát xác định rõ nội dung, biện pháp và thời hạn khắc phục.

3. Hoạt động giám sát của các Ban HĐND

a. Ban kinh tế - ngân sách

Giám sát việc cấp GCNQSDĐ cho nhân dân tại Phòng kinh tế xã Phù Mỹ Tây.

Giám sát công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của uỷ ban nhân dân xã Phù Mỹ Tây từ tháng 01/2026 đến tháng 5/2026

Giám sát việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước tại hợp tác xã nông Mỹ Trinh năm 2025.

Trong năm 2026, Ban đã triển khai xây dựng kế hoạch giám sát việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước tại Hợp tác xã nông nghiệp Mỹ Trinh năm 2025 (vào ngày 09 tháng 6 năm 2026), và xây dựng kế hoạch giám sát việc cấp GCNQSDĐ cho nhân dân tại Phòng kinh tế xã Phù Mỹ Tây. Dự kiến tổ chức giám sát trong tháng 9/2026.

b. Ban Văn hoá – Xã hội

Giám sát việc thực hiện chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Phù Mỹ Tây từ tháng 01/2026 đến quý III năm 2026.

Giám sát hoạt động của Trạm y tế xã Phù Mỹ Tây 6 tháng đầu năm 2026.

Ban Văn hóa - Xã hội xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát về hoạt động của Trạm Y tế xã Phù Mỹ Tây 6 tháng đầu năm 2026, hoàn thành tháng 7/2026 .

Qua hoạt động giám sát, các Ban HĐND kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn và đề xuất giải pháp khắc phục, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

4. Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND

Các Tổ đại biểu duy trì mối liên hệ với cử tri tại địa bàn ứng cử; phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri chuyển đến Thường trực HĐND và cơ quan có thẩm quyền.

Khi được Thường trực HĐND giao nhiệm vụ, các Tổ đại biểu thực hiện khảo sát, nắm tình hình thực tế tại địa bàn, phản ánh những vấn đề phát sinh liên quan đến đời sống Nhân dân, cơ sở hạ tầng, đất đai, môi trường, an sinh xã hội và việc thực hiện chính sách, pháp luật.

5. Hoạt động của đại biểu HĐND

Đại biểu HĐND xã cơ bản thực hiện tốt trách nhiệm của người đại biểu Nhân dân; tham dự kỳ họp, nghiên cứu tài liệu, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Đại biểu thường xuyên giữ mối liên hệ với cử tri, tiếp nhận ý kiến, kiến nghị và phản ánh những vấn đề cử tri quan tâm đến HĐND và cơ quan có thẩm quyền.

Tuy nhiên, phần lớn đại biểu hoạt động kiêm nhiệm nên thời gian dành cho nghiên cứu chuyên sâu, giám sát độc lập và theo dõi đến cùng một số vấn đề còn hạn chế.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Hoạt động tiếp xúc cử tri

Thường trực HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức các đợt tiếp xúc cử tri theo quy định.

Từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm báo cáo đã tổ chức 02 hội nghị tiếp xúc cử tri, với 995 lượt cử tri tham dự, ghi nhận 114 ý kiến, kiến nghị.

Các ý kiến, kiến nghị tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: đất đai; giao thông, thủy lợi; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; vệ sinh môi trường; chính sách an sinh xã hội; điện, nước; thủ tục hành chính và một số vấn đề dân sinh khác.

Sau tiếp xúc cử tri, Thường trực HĐND xã tổng hợp đầy đủ ý kiến, phân loại theo thẩm quyền và chuyển UBND xã, các cơ quan có liên quan xem xét,

trả lời. Đến thời điểm báo cáo, đã có 114/114 kiến nghị được trả lời, đạt tỷ lệ 100%.

2. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn

Thường trực HĐND và đại biểu HĐND xã thực hiện tiếp công dân theo quy định; chủ động tiếp nhận, chuyển và theo dõi việc giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị của công dân.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND, đại biểu HĐND đã tham gia 06 lượt/buổi tiếp công dân; tiếp công dân định kỳ, không có công dân nào tới yêu cầu kiến nghị, phản ánh.

3. Công tác thông tin, phối hợp và bồi dưỡng kỹ năng đại biểu

Thường trực HĐND xã chú trọng cung cấp thông tin, tài liệu và các văn bản pháp luật mới cho đại biểu; phối hợp tạo điều kiện để đại biểu tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

Nội dung cần tiếp tục được quan tâm bồi dưỡng gồm kỹ năng thẩm tra, giám sát, chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, phân tích chính sách, xem xét ngân sách, đầu tư công và kỹ năng sử dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động của đại biểu.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

HĐND xã từng bước tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, hệ thống quản lý văn bản trong xử lý công việc; trao đổi tài liệu giữa Thường trực HĐND, UBND, các Ban HĐND và cơ quan liên quan qua môi trường điện tử.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí in ấn và hỗ trợ đại biểu tiếp cận tài liệu nhanh hơn. Tuy nhiên, cần tiếp tục nghiên cứu giải pháp số hóa toàn bộ hồ sơ hoạt động HĐND, xây dựng cơ sở dữ liệu về nghị quyết, giám sát và kiến nghị cử tri để thuận lợi trong theo dõi, tra cứu.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội, hội đồng nhân cá cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 thành công tốt đẹp; đồng thời tổ chức thành công kỳ họp thứ nhất HĐND xã và bầu các chức danh lãnh đạo điều đạt tỉ lệ 100%

Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp được thực hiện nghiêm túc; nội dung trình kỳ họp cơ bản đúng thẩm quyền, bám sát yêu cầu thực tiễn của địa phương. Hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND ngày càng chú trọng chất lượng, góp phần nâng cao cơ sở để đại biểu xem xét, quyết định.

Hoạt động giám sát từng bước gắn với những vấn đề cụ thể, trực tiếp liên quan đến công tác quản lý nhà nước và đời sống Nhân dân; chú trọng các lĩnh vực đầu tư công, y tế, an sinh xã hội, đất đai và các vấn đề cử tri quan tâm.

Mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan liên quan được thực hiện đồng bộ

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xử lý văn bản, trao đổi tài liệu được tăng cường, bước đầu góp phần nâng cao hiệu quả tham mưu và điều hành hoạt động HĐND.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động của HĐND xã còn một số tồn tại, khó khăn:

Khối lượng công việc thuộc thẩm quyền cấp xã tăng trong khi phần lớn đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm, ảnh hưởng đến thời gian dành cho nghiên cứu tài liệu, giám sát và hoạt động đại biểu.

Một số kiến nghị của cử tri liên quan đến đất đai, đầu tư xây dựng, hạ tầng kỹ thuật cần thời gian và nguồn lực

Việc theo dõi, cập nhật kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát và kiến nghị cử tri hiện còn thực hiện bằng nhiều hình thức, chưa có phần mềm hoặc cơ sở dữ liệu thống nhất.

Kỹ năng hoạt động của một bộ phận đại biểu, nhất là kỹ năng giám sát, chất vấn, phân tích chưa được đồng bộ ngân sách và nghiên cứu chính sách, cần tiếp tục được bồi dưỡng.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Hệ thống tổ chức chính quyền địa phương có sự thay đổi lớn khi chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; nhiều văn bản pháp luật, quy định về chức năng, nhiệm vụ và phân cấp, phân quyền được ban hành, sửa đổi trong thời gian ngắn nên việc cập nhật, vận dụng trong thực tế cần có thời gian.

Khối lượng nhiệm vụ chuyển về cấp xã tăng; nhiều vấn đề trước đây do cấp huyện thực hiện nay được phân cấp hoặc giao cho cấp xã, làm tăng yêu cầu đối với cả hệ thống chính trị.

Một số kiến nghị của cử tri liên quan đến cơ chế, chính sách hoặc cần nguồn kinh phí lớn nên vượt khả năng giải quyết ngay của địa phương.

b) Nguyên nhân chủ quan

Một số đại biểu còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn nên chưa bố trí được nhiều thời gian cho hoạt động HĐND.

Năng lực thực hiện nhiệm vụ một số đại biểu có lúc, có việc hiệu quả chưa cao.

Sự phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu của một số cơ quan trong từng thời điểm chưa thật sự kịp thời.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tiếp tục quan tâm hướng dẫn nghiệp vụ, nhất là những nội dung mới liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐND cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND và công chức trực tiếp tham mưu về kỹ năng tổ chức kỳ họp, thẩm tra, giám sát, chất vấn, tiếp xúc cử tri và xem xét các vấn đề tài chính - ngân sách, đầu tư công.

Tăng cường trao đổi kinh nghiệm, cung cấp các mẫu biểu, quy trình, tài liệu nghiệp vụ để HĐND cấp xã thuận lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND; rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ bảo đảm phù hợp với quy định mới và tình hình thực tế.

2. Chuẩn bị và tổ chức tốt các kỳ họp HĐND xã còn lại trong năm 2026, trọng tâm là kỳ họp thường lệ cuối năm; phối hợp UBND xã chuẩn bị đầy đủ, đúng thời hạn các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình HĐND.

3. Nâng cao chất lượng thẩm tra của các Ban HĐND; tập trung đánh giá căn cứ pháp lý, nguồn lực thực hiện, tính khả thi và hiệu quả của các đề án, nghị quyết trước khi trình HĐND xem xét, quyết định.

4. Tổ chức thực hiện đầy đủ chương trình giám sát năm 2026; tập trung giám sát các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư công, tài chính - ngân sách, y tế, giáo dục, an sinh xã hội, cải cách hành chính và những vấn đề cử tri quan tâm.

5. Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết HĐND; việc giải quyết kiến nghị sau giám sát; việc giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri; xác định rõ trách nhiệm, thời hạn và kết quả thực hiện đối với từng kiến nghị.

6. Phối hợp Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức tốt các đợt tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp; nâng cao chất lượng tổng hợp, phân loại và chuyển kiến nghị cử tri đúng cơ quan, đúng thẩm quyền.

7. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và theo dõi giải quyết đơn thư, kiến nghị, phản ánh; chú trọng những vụ việc kéo dài hoặc có nhiều người quan tâm.

8. Nâng cao trách nhiệm của đại biểu HĐND; khuyến khích đại biểu chủ động nghiên cứu tài liệu, tăng cường khảo sát thực tế, giữ mối liên hệ với cử tri, tích cực thảo luận và chất vấn tại kỳ họp.

9. Tăng cường công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan liên quan; bảo đảm thông tin hai chiều và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

10. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; từng bước số hóa hồ sơ kỳ họp, nghị quyết, hồ sơ giám sát, kiến nghị cử tri; nghiên cứu áp dụng phương thức cung cấp tài liệu điện tử cho đại biểu.

11. Chủ động tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; nâng cao kỹ năng cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND và công chức tham mưu, nhất là về giám sát, thẩm tra, ngân sách và ban hành nghị quyết.

12. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động năm 2026; xây dựng chương trình công tác, chương trình giám sát năm 2027 sát với yêu cầu thực tiễn và những vấn đề Nhân dân, cử tri quan tâm.

Trên đây là Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã Phù Mỹ Tây từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026–2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- TT. Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã,
- UBND xã;
- TT. UBMTTQVN xã;
- Các ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lãnh đạo văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Việt Trung

Phụ lục số 01. Tình hình tổ chức HĐND cấp xã

TT	Nội dung thống kê	Số lượng/Tình trạng	Ghi chú
1	Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ	19	
2	Tổng số đại biểu HĐND hiện có	19	
3	Số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ	0	Nêu nguyên nhân (nếu có)
4	Thường trực HĐND: tổng số thành viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	04 Thành viên 01 Chuyên trách	
5	Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	01 Trưởng Ban 01 Phó Trưởng Ban 03 Ủy viên 01 Chuyên trách	
6	Ban Văn hóa - Xã hội: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	01 Trưởng Ban 01 Phó Trưởng Ban 03 Ủy viên 01 Chuyên trách	
7	Số Tổ đại biểu HĐND đã thành lập	06 Tổ đại biểu	
8	Số Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu đã được phân công	06 tổ trưởng 06 tổ phó	
9	Số chức danh thuộc HĐND còn khuyết hoặc chưa kiện toàn	0	Nêu cụ thể chức danh
10	Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND	Số 13/2026/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 Số 18/2026/NQ-HĐND ngày 10/7/2026 sửa đổi, bổ sung	Ghi số, ngày ban hành
11	Chương trình công tác; chương trình giám sát; kế hoạch kỳ họp và các văn bản điều hành chủ yếu đã ban hành	Đã ban hành	Ghi tình trạng đã/chưa ban hành
12	Số công chức được phân công trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND	Văn phòng HĐND và UBND xã	Ghi đơn vị/bộ phận tham mưu
13	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động HĐND	Đáp ứng	Đánh giá đáp ứng/chưa đáp ứng

*** Ghi chú:** Đối với nội dung không phát sinh ghi “0” hoặc “không”; trường hợp chưa kiện toàn hoặc còn khó khăn, đề nghị nêu rõ tại phần báo cáo và Phụ lục số 04.

Phụ lục số 02
Kết quả tổ chức kỳ họp và ban hành nghị quyết

TT	Đơn vị	Kỳ họp thường lệ	Kỳ họp chuyên đề	Nghị quyết QPPL	Nghị quyết hành chính
1	Hội đồng nhân dân xã Phù Mỹ Tây	01	03	02	19
2					

Phụ lục số 03
Kết quả hoạt động giám sát, khảo sát

TT	Đơn vị	Giám sát của HĐND	Giám sát của Thường trực HĐND	Giám sát của các Ban HĐND	Khảo sát	Phiên giải trình	Nội dung khác
1	Ban KT-NS HĐND			1			
2	Ban VH-XH HĐND			1			

Phụ lục số 04
Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị về tổ chức, hoạt động của HĐND cấp xã

TT	Nhóm nội dung	Khó khăn, vướng mắc cụ thể	Nguyên nhân	Kiến nghị, đề xuất
1	Tổ chức, nhân sự và kiện toàn các chức danh của HĐND	Không		
2	Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và quan hệ phối hợp	Không		
3	Tổ chức kỳ họp, thẩm tra và ban hành nghị quyết	Không		
4	Hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình và theo dõi kiến nghị	Không		

5	Hoạt động của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân	Không		
6	Công tác tham mưu, phục vụ; kinh phí, cơ sở vật chất và chuyển đổi số	Không		
7	Nội dung khác	Không		